

THỦ PHÁP LẶP QUA PHIM CỦA HAI ĐẠO DIỄN VƯƠNG GIA VỆ VÀ HẦU HIẾU HIỀN

TRẦN QUANG MINH *
LÊ PHƯƠNG MAI**

Tóm tắt: Nghiên cứu tập trung khảo sát cách hai nhà làm phim tiêu biểu của điện ảnh Hồng Kông và Đài Loan sử dụng thủ pháp lặp để kiến tạo ngôn ngữ điện ảnh độc đáo. Nghiên cứu phân tích các dạng lặp: lặp hình ảnh, lặp âm thanh, lặp tình huống và lặp cấu trúc để làm nổi bật tính chất trữ tình, gợi cảm xúc và tạo chiều sâu cho không gian điện ảnh, chỉ ra sự khác biệt và tương đồng trong quan niệm về thời gian, ký ức và con người. Nghiên cứu làm sáng tỏ vai trò của thủ pháp lặp trong việc hình thành phong cách và ngôn ngữ điện ảnh đặc thù của hai đạo diễn bậc thầy châu Á.

Từ khóa: thủ pháp lặp, phim truyện điện ảnh, Vương Gia Vệ, Hầu Hiếu Hiền

Abstract: This paper surveys the works of two noteworthy filmmakers of Hong Kong and Taiwan's cinema, focusing on how they use the method of repetition to create their own unique cinematic language. It analyzes different types of repetition in visual, audio, plot points, and structure, to highlight the poetic and emotional depth of these directors' works, while also showing the differences and similarities in their views on time, memories, and people. The paper aims to show the role of repetition in building the distinctive styles and cinematic language of these two East Asian masters.

Keywords: repetition, cinematic work, Wong Kar-Wai, Hou Hsiao-Hsien



Thủ pháp lặp là một trong những thủ pháp nghệ thuật được dùng khá nhiều trong nghệ thuật điện ảnh, không chỉ tạo nên nhịp điệu, sự cộng hưởng cảm xúc mà còn mở ra những tầng nghĩa sâu sắc về thời gian, ký ức và sự tồn tại. Trong các nền điện ảnh đương đại, đặc biệt là điện ảnh châu Á, hai đạo diễn Vương Gia Vệ (Wong Kar-wai) và Hầu Hiếu Hiền (Hou Hsiao-hsien) nổi bật lên như những bậc thầy khi họ luôn dùng thủ pháp lặp trong phim của mình, mỗi người lại có cách tiếp cận và sử dụng thủ pháp này một cách độc đáo, mang đậm dấu ấn cá nhân trong việc kiến tạo thế giới phim của họ.

Thủ pháp lặp: khái niệm và các hình thức biểu hiện

Khái niệm: Cấu trúc lặp trong điện ảnh đề cập đến việc một yếu tố, hình ảnh, âm thanh, *motif*, tình huống, hoặc thậm chí là toàn bộ một cấu trúc trình tự được nhắc lại nhiều lần trong phim. Sự lặp lại này không chỉ đơn thuần là sự tái diễn mà thường mang theo sự biến đổi nhỏ, tạo ra sự khác biệt trong sự giống nhau, qua đó tạo ra ý nghĩa mới hoặc củng cố ý nghĩa đã có.

Một số hình thức biểu hiện của thủ pháp lặp:

Lặp lại hình ảnh: sự xuất hiện liên tục của một vật thể, màu sắc, khung hình, hoặc một phong cách hình ảnh đặc trưng. Ví dụ, hình ảnh



Phim *Tâm trạng khi yêu* (đạo diễn Vương Gia Vệ)

đồng hồ trong phim của Vương Gia Vệ, hoặc khung cảnh đường phố trong phim của Hầu Hiếu Hiền.

Lặp lại âm thanh/âm nhạc: một đoạn nhạc nền, một tiếng động đặc trưng, hay một câu thoại được lặp đi lặp lại.

Lặp lại tình huống/sự kiện: các nhân vật trải qua những tình huống tương tự, hoặc các sự kiện mang tính biểu tượng được tái hiện ở những bối cảnh khác nhau.

Lặp lại cấu trúc tự sự: các tuyến truyện hoặc chuỗi sự kiện có sự tương đồng về cấu trúc hoặc chủ đề, dù diễn ra với các nhân vật hoặc thời điểm khác nhau. Đây là hình thức phức tạp hơn, thường thấy trong các bộ phim có cấu trúc phi tuyến tính hoặc phân mảnh.

Lặp lại chủ đề/ý tưởng: một ý niệm, triết lý hoặc câu hỏi cốt lõi được khám phá từ nhiều góc độ khác nhau thông qua các tình tiết của nhân vật.

Mục đích và hiệu quả của việc sử dụng thủ pháp lặp:

Tạo nhịp điệu và sự gắn kết: giúp liên kết các phân đoạn phim, tạo ra một dòng chảy liên mạch và có tính nhạc.

Nhấn mạnh và củng cố ý nghĩa: làm nổi bật một ý tưởng, một cảm xúc, hay một thông điệp quan trọng.

Gợi nhớ và tạo hiệu ứng hồi tưởng: đánh thức ký ức của khán giả, tạo ra sự liên tưởng giữa quá khứ và hiện tại.

Biểu đạt thời gian và sự trôi chảy: thể hiện sự tuần hoàn của thời gian, sự thay đổi hoặc không thay đổi của con người trước dòng chảy đó.

Tạo ra sự ám ảnh: khiến người xem cảm nhận được sự quen thuộc nhưng đồng thời cũng nhận ra những khác biệt tinh tế, tạo nên một góc nhìn khác.

Phản ánh tâm lý nhân vật: sự lặp lại có thể thể hiện sự bế tắc, nỗi ám ảnh, hoặc khao khát của nhân vật.

Thủ pháp lặp trong phim của Vương Gia Vệ: Thi ca của ký ức và nỗi luyến tiếc

Vương Gia Vệ là một trong những đạo diễn tiêu biểu nhất cho việc sử dụng thủ pháp lặp để kiến tạo một thế giới điện ảnh đậm chất thơ, nơi thời gian bị bóp méo và ký ức trở thành chủ thể chính. Các bộ phim của ông, như *Tâm trạng khi yêu* (*In the Mood for Love*), *Trùng Khánh sâm lâm* (*Chungking Express*), *Đọa lạc thiên sứ* (*Fallen Angels*), và *2046*, đều tràn ngập những motif lặp đi lặp lại, từ hình ảnh, âm thanh đến các tình huống ngập tràn cảm xúc.

Lặp lại motif hình ảnh và âm thanh:

Thời gian thông qua lặp lại những chi tiết hình ảnh: Trong *Tâm trạng khi yêu* và *2046*, hình ảnh đồng hồ, kim đồng hồ, làn khói thuốc, hoặc các khung cảnh biểu thị sự chuyển động của thời gian (ví dụ: các chuyến tàu, cửa sổ nhìn ra phố) xuất hiện liên tục. Điều này không chỉ nhấn mạnh chủ đề về thời gian đã mất và những cơ hội bỏ lỡ mà còn tạo ra một nhịp điệu chậm rãi, ám ảnh. Các chuyển động chậm (*slow*

motion) cũng là một dạng lặp hình ảnh, làm chậm lại khoảnh khắc, cho phép khán giả chiêm nghiệm sâu sắc hơn về tâm trạng của nhân vật.

Không gian thông qua lặp lại những chiều sâu của bối cảnh: Các không gian hẹp như hành lang, cầu thang, nhà trọ, hay những góc khuất đô thị thường xuyên xuất hiện trong phim của Vương Gia Vệ. Những không gian này lặp đi lặp lại, trở thành biểu tượng cho sự bí bách, cô đơn và những cuộc gặp gỡ tình cờ nhưng định mệnh. Chúng tạo ra một cảm giác tù túng nhưng đồng thời cũng là nơi duy nhất để các nhân vật có thể tìm thấy sự kết nối với nhau. Trong *Tâm trạng khi yêu* và *2046*, các hành lang, cầu thang chung của khu chung cư lặp đi lặp lại rất nhiều. Đây là nơi Tô Lệ Trân và Châu Mộng Vân thường xuyên chạm mặt nhau, tạo nên cảm giác gần gũi nhưng cũng đầy gượng gạo, e dè. Những không gian này biểu tượng cho sự bí bách, thiếu riêng tư của cuộc sống đô thị, nhưng cũng là “sân khấu” cho những rung động tình tế nhất. Sự lặp lại của những cảnh quay tại hành lang nhấn mạnh sự lặp lại của những cuộc gặp gỡ tình cờ, dần dần dẫn đến mối quan hệ phức tạp.

Lặp lại trang phục và màu sắc: Trang phục sùnn xám của Tô Lệ Trân trong *Tâm trạng khi yêu* là một ví dụ điển hình về *motif* lặp lại. Sự thay đổi trang phục của cô không chỉ là sự thay đổi về thời trang mà còn phản ánh tâm trạng, sự giằng xé nội tâm của nhân vật. Màu sắc nóng, đặc biệt là đỏ và xanh lá đậm, cũng thường xuyên được lặp lại, tạo nên một bảng màu đặc trưng cho thế giới phim của Vương Gia Vệ, gợi lên sự đam mê, hoài niệm và nỗi buồn day dứt.

Lặp lại về nhịp điệu âm nhạc: Nhạc nền trong phim của Vương Gia Vệ thường được lặp đi lặp lại một cách ám ảnh. Ví dụ, bài hát *Yumeji's Theme* trong *Tâm trạng khi yêu* được sử dụng nhiều lần, mỗi lần xuất hiện lại mang theo một tầng cảm xúc khác nhau, từ lãng mạn, da diết đến tiếc nuối khôn nguôi. Sự lặp lại này tạo ra một không gian cảm xúc đặc biệt, giúp

khán giả chìm đắm vào thế giới nội tâm của nhân vật. Mỗi lần đoạn nhạc *Yumeji's Theme* vang lên lại mang một sắc thái khác nhau tùy thuộc vào bối cảnh. Ban đầu, nó gợi cảm giác lãng mạn, e ấp khi Tô Lệ Trân và Châu Mộng Vân bắt đầu nhận ra mối quan hệ bất thường giữa vợ và chồng của họ. Dần dần, âm nhạc trở nên da diết, chất chứa nỗi buồn và sự tiếc nuối khi họ cố gắng giữ khoảng cách nhưng tình cảm lại càng thêm sâu đậm. Sự lặp lại này không chỉ tạo ra sự nhận diện cho mạch cảm xúc của bộ phim mà còn khắc sâu vào lòng khán giả cảm giác về một tình yêu dang dở, một cơ hội đã mất. Nó trở thành tiếng lòng của hai nhân vật, một giai điệu ám ảnh về những điều không thể nói ra và cần chôn sâu vào ký ức.

Lặp lại về âm thanh: Tiếng bước chân vội vã, tiếng mưa, tiếng còi xe. Trong phim của Vương Gia Vệ, đặc biệt là *Tâm trạng khi yêu*, tiếng bước chân trên hành lang, tiếng mưa rơi dai dẳng hoặc tiếng còi xe xa xăm thường xuyên được nghe thấy. Những âm thanh này tạo ra một không gian đô thị sống động nhưng cũng đầy cô quạnh. Sự lặp lại của chúng không chỉ giúp thiết lập bối cảnh mà còn là biểu tượng cho sự trôi chảy không ngừng của thời gian và cuộc sống, nơi những cuộc gặp gỡ và chia ly diễn ra như một lẽ tự nhiên.

Lặp lại tình huống và cấu trúc tự sự:

Những cuộc gặp gỡ định mệnh và sự chia ly: Các nhân vật trong phim của Vương Gia Vệ thường xuyên gặp gỡ nhau một cách tình cờ, những cuộc gặp gỡ này ban đầu có vẻ ngẫu nhiên nhưng lại dẫn đến những mối quan hệ phức tạp và sâu sắc. Sau đó, họ lại phải đối mặt với sự chia ly, sự xa cách hoặc những cơ hội đã mất. Sự lặp lại của *motif* gặp gỡ - chia ly này thể hiện sự tuần hoàn của số phận và nỗi tiếc nuối vĩnh cửu.

Đồ ăn, đồ vật và những thói quen: Hành động ăn uống, đặc biệt là bát mì sợi trong *Trùng Khánh sâm lâm* hay món há cảo trong *Tâm trạng*



Lặp lại những thói quen – Cảnh trong phim *Tâm trạng khi yêu*

khi yêu không chỉ là một chi tiết đời thường mà còn là một *motif* lặp lại biểu trưng cho sự cô đơn, thói quen và sự chờ đợi. Những thói quen lặp đi lặp lại của các nhân vật (ví dụ: nhân vật của Lương Triều Vỹ luôn phải ngồi ăn một mình trong im lặng hay đối thoại với đồ vật trong nhà) phản ánh sự bế tắc và mong muốn thoát ly khỏi vòng lặp cuộc sống.

Sự tái hiện và hồi tưởng: Trong *2046*, nhân vật chính Châu Mộng Vân (Lương Triều Vỹ) viết một cuốn tiểu thuyết khoa học viễn tưởng, trong đó các nhân vật và tình huống từ quá khứ của anh được tái hiện và biến đổi. Đây là một dạng cấu trúc lặp lồng ghép, nơi ký ức và sự tưởng tượng hòa quyện, tạo ra một thực tại phức tạp và đa chiều. Các mối quan hệ của Châu Mộng Vân với các nhân vật nữ khác nhau trong phim cũng có sự lặp lại về *motif*, khi anh luôn tìm thấy bóng dáng của người phụ nữ trong quá khứ.

Gương và phản chiếu: Hình ảnh gương, mặt nước hay bất kỳ bề mặt phản chiếu nào thường xuyên được lặp lại trong phim của Vương Gia Vệ. Chúng không chỉ là hình ảnh đơn thuần mà còn là biểu tượng cho sự tự vấn, sự phân thân, sự nhìn lại bản thân và những ảo ảnh. Sự lặp lại của các cảnh quay qua gương tạo ra cảm giác về sự phức tạp của nội tâm nhân vật và sự không chắc chắn của thực tại.

Hiệu quả thủ pháp lặp trong phim của Vương Gia Vệ:

Cấu trúc lặp trong phim của Vương Gia Vệ không chỉ là một thủ pháp tạo hình mà còn là một phương tiện để khám phá chiều sâu tâm lý con người và bản chất của thời gian. Nó tạo ra một cảm giác mơ hồ giữa thực tại và ký ức, hiện tại và quá khứ. Sự lặp lại những khoảnh khắc, những cảm xúc, những không gian khiến người xem đắm chìm vào một

trạng thái hoài niệm, luyến tiếc về những gì đã qua, về những mối quan hệ dang dở. Thế giới của Vương Gia Vệ là một vòng lặp của nỗi cô đơn được bao bọc trong vẻ đẹp đầy thi vị và ám ảnh.

Thủ pháp lặp trong phim của Hầu Hiếu Hiền: Tiếng vọng của lịch sử và dòng chảy của cuộc sống

Khác với sự lãng mạn và ám ảnh của Vương Gia Vệ, Hầu Hiếu Hiền sử dụng thủ pháp lặp theo một hướng khác, thường là để biểu đạt sự trôi chảy của thời gian, sự thay đổi của xã hội và tác động của lịch sử lên các cá nhân. Phim của ông, như *Bi tình thành thị* (*A City of Sadness*), *Người điều khiển rối* (*The Puppetmaster*), *Thời khắc đẹp nhất* (*Three Times*), và *Nhiếp Ẩn Nương* (*The Assassin*), thường mang đậm tính chiêm nghiệm và quan sát.

Lặp lại khung hình và góc máy:

Góc quay tĩnh với trường đoạn dài: Hầu Hiếu Hiền nổi tiếng với việc sử dụng các góc máy tĩnh, cố định và các trường đoạn quay dài. Các khung hình này thường lặp đi lặp lại trong suốt bộ phim, tập trung vào một cảnh quan, một không gian, hoặc một nhóm người. Sự lặp lại của các góc quay này cho phép khán giả quan sát sự thay đổi tinh tế của thời gian, ánh sáng, và các sự kiện diễn ra trong khung

hình đó. Nó tạo ra một cảm giác tĩnh lặng, gần như là một bức tranh sống động, nơi sự lặp lại của khung hình nhấn mạnh sự tuần hoàn của cuộc sống.

Quan sát từ xa và ngoài khung hình: Hầu Hiếu Hiền thường đặt máy quay ở một khoảng cách nhất định, cho phép các nhân vật di chuyển vào và ra khỏi khung hình. Điều này tạo ra một cảm giác lặp lại về việc các sự kiện diễn ra một cách tự nhiên, không bị can thiệp, như thể người xem đang lén lút quan sát. Sự lặp lại này không chỉ tạo ra tính chân thực mà còn biểu thị sự tiếp nối không ngừng của cuộc sống, ngay cả khi chúng ta không trực tiếp chứng kiến.

Lặp Lại thời gian và lịch sử:

Thời gian tuyến tính và phi tuyến tính: Trong *Thời khắc đẹp nhất*, Hầu Hiếu Hiền sử dụng cấu trúc ba câu chuyện tình yêu riêng biệt, diễn ra ở ba khoảng thời gian khác nhau (1966, 1911, 2005), nhưng được thể hiện bởi cùng một cặp diễn viên. Đây là một ví dụ rõ nét về cấu trúc lặp lại ở cấp độ tự sự, nơi *motif* tình yêu và sự kết nối của con người được khám phá qua các bối cảnh lịch sử khác nhau. Sự lặp lại này gợi ý rằng dù thời gian có thay đổi, bản chất của tình yêu và sự cô đơn vẫn tồn tại.

Sự kiện lịch sử lặp lại: Trong các bộ phim như *Bi tình thành thị*, Hầu Hiếu Hiền đưa người xem trở lại những giai đoạn lịch sử đầy biến động của Đài Loan. Mặc dù các sự kiện diễn ra một lần, nhưng cảm giác về sự lặp lại của những bi kịch, những mất mát do chiến tranh và xung đột chính trị lại được truyền tải mạnh mẽ. Ông không tập trung vào kịch tính mà vào tác động lâu dài của lịch sử lên cuộc sống của con người, thông qua sự tái hiện các không gian, các phong tục, các biểu tượng của một thời đã qua.

Ký ức và hồi ức: Phim của Hầu Hiếu Hiền thường mang tính chất hồi ức, đặc biệt là trong *Người điều khiển rối*, nơi cuộc đời của một nghệ nhân múa rối được kể lại thông qua lời kể của chính ông. Sự lặp lại của những câu chuyện,

những kỷ niệm cá nhân xen kẽ với các sự kiện lịch sử lớn, tạo nên một bức tranh tổng thể về một thời đại. Đây là một dạng lặp lại về việc tái tạo lại quá khứ, không chỉ là sự tái hiện mà còn là sự diễn giải và chiêm nghiệm.

Lặp lại hành vi và thói quen hàng ngày:

Những sinh hoạt đời thường: Các chi tiết về sinh hoạt hàng ngày, ăn uống, đi lại, làm việc, thường xuyên được Hầu Hiếu Hiền lặp lại trong phim. Ví dụ, cảnh các nhân vật ngồi ăn cơm, đi xe đạp trên đường, hay đơn giản là ngắm nhìn cảnh vật. Những lặp lại này tạo ra một cảm giác chân thực về cuộc sống, nhấn mạnh sự bình dị và bền bỉ của con người trước những biến cố lớn. Chúng không có sự kiện kịch tính nhưng lại chứa ý nghĩa sâu sắc về sự tồn tại và dòng chảy của thời gian. Trong các phim đô thị như *Thời khắc đẹp nhất* hay *Câu chuyện Đài Loan*, tiếng ồn ào của xe cộ, tiếng rao hàng rong, hay tiếng nói chuyện vọng từ xa thường xuyên xuất hiện. Sự lặp lại của những âm thanh đời thường này nhấn mạnh tính chân thực của bối cảnh, đồng thời tạo ra một cảm giác về sự sống động, không ngừng nghỉ của thành phố. Trong *Người điều khiển rối*, tiếng đàn tam thập lục, tiếng hát dân gian, hay các đoạn nhạc dùng trong múa rối thường được lặp lại. Đây không chỉ là âm nhạc nền mà còn là một phần không thể thiếu của di sản văn hóa, biểu thị sự kết nối với quá khứ, với cội nguồn và truyền thống. Sự lặp lại của chúng củng cố chủ đề về ký ức, sự kế thừa và sự mai một của các giá trị truyền thống.

Sự chờ đợi và im lặng: Các nhân vật trong phim của Hầu Hiếu Hiền thường xuyên ở trong trạng thái chờ đợi hoặc chìm đắm trong sự im lặng. Sự lặp lại của những khoảnh khắc này, với các nhân vật ít thoại, tạo ra một không gian cho sự chiêm nghiệm và suy tư. Sự im lặng này không trống rỗng mà lại chứa đựng nhiều cảm xúc, như một tiếng vọng của thời gian và những điều chưa nói, chưa thể bày tỏ. Hầu Hiếu Hiền thường rất tiết chế trong việc sử dụng nhạc nền

kịch tính. Thay vào đó, ông để âm thanh môi trường và sự im lặng “nói” lên tất cả. Khi có âm nhạc, nó thường mang tính chất dân gian, cổ điển hoặc là các bài hát phổ biến trong thời kỳ đó. Sự lặp lại của các giai điệu này giúp định hình không khí và gợi nhớ về một giai đoạn lịch sử cụ thể.

Sự lặp lại của những khoảng lặng dài, không có bất kỳ âm thanh nào ngoài tiếng gió hoặc tiếng thở của nhân vật, là một dấu ấn đặc trưng của Hầu Hiếu Hiền. Những khoảnh khắc im lặng này không trống rỗng mà lại chất chứa suy tư, cho phép khán giả chiêm nghiệm sâu sắc hơn về tâm trạng của nhân vật và bối cảnh xung quanh. Nó là một dạng “lặp lại” của sự ngừng nghỉ, sự cô độc và sự phản tư.



Sự chờ đợi và im lặng – Phim *Hào nam, hào nữ* (đạo diễn Hầu Hiếu Hiền)

Tác động của cấu trúc lặp trong phim của Hầu Hiếu Hiền

Cấu trúc lặp trong phim của Hầu Hiếu Hiền mang đến một trải nghiệm điện ảnh tĩnh lặng nhưng đầy sức nặng. Nó cho phép khán giả trở thành những người quan sát, chứng kiến sự trôi chảy của thời gian, sự thay đổi của xã hội và những tác động của lịch sử lên cuộc đời con người. Sự lặp lại không tạo ra sự ám ảnh mà là sự chiêm nghiệm, sự suy tư về sự tồn tại, về những vòng lặp của lịch sử và bản chất của cuộc sống. Phim của ông là một dòng chảy chậm rãi, nơi mỗi khoảnh khắc lặp lại đều mang theo một

lớp nghĩa mới, như một tiếng vọng từ quá khứ vang vọng đến hiện tại.

Sự khác biệt và tương đồng trong cách sử dụng thủ pháp lặp của Vương Gia Vệ và Hầu Hiếu Hiền

Mặc dù cả hai đạo diễn Vương Gia Vệ và Hầu Hiếu Hiền đều là những bậc thầy của cấu trúc lặp, cách tiếp cận và mục đích của họ lại có những điểm khác biệt tương đối rõ rệt: Vương Gia Vệ sử dụng cấu trúc lặp để tạo ra một không gian thời gian phi tuyến tính, bị bóp méo bởi ký ức và cảm xúc. Sự lặp lại trong phim của ông thường mang tính ám ảnh, lãng mạn và đầy hoài niệm, tập trung vào những mối quan hệ cá nhân, sự cô đơn và nỗi tiếc nuối. Ông nhấn mạnh sự chủ quan của trải nghiệm, nơi thời gian được cảm nhận hơn là những thước đo cụ thể. Trong khi đó, Hầu Hiếu Hiền sử dụng cấu trúc lặp để thể hiện sự trôi chảy khách quan của thời gian, sự biến đổi của xã hội và tác động của lịch sử. Sự lặp lại trong phim của ông mang tính chiêm nghiệm, tĩnh lặng và quan sát, tập trung vào bức tranh rộng lớn hơn về cuộc sống và sự bền bỉ của con người. Ông tạo ra một cảm giác về sự tiếp nối, về việc cuộc sống vẫn diễn ra dù có những biến cố lớn.

Tuy nhiên, cả hai đạo diễn đều chia sẻ một điểm chung quan trọng: Họ sử dụng cấu trúc lặp để thoát ly khỏi cấu trúc tự sự tuyến tính truyền thống, tạo ra một trải nghiệm điện ảnh sâu sắc và đa chiều hơn. Họ không kể một câu chuyện theo trình tự thời gian mà tái hiện các mảnh ghép của ký ức, cảm xúc, và những khoảnh khắc đời thường, buộc người xem phải chủ động kết nối và suy ngẫm. Cả hai đều tìm cách nắm bắt bản chất của thời gian – một khái niệm phức tạp, không ngừng trôi chảy nhưng cũng chứa đựng những vòng lặp và sự trở về.

Kết luận

Thủ pháp lặp là một thủ pháp nghệ thuật đa năng trong điện ảnh, cho phép các nhà làm phim khám phá những chiều kích phức tạp của thời gian, ký ức và sự tồn tại. Qua khảo sát phim của Vương Gia Vệ và Hầu Hiếu Hiền, chúng ta có thể thấy rõ sự đa dạng và sức mạnh của thủ pháp này. Vương Gia Vệ với những vòng lặp của nỗi ám ảnh, sự lãng mạn và nỗi tiếc nuối, đã tạo nên một thế giới điện ảnh đậm chất thơ và đầy cảm xúc. Hầu Hiếu Hiền, qua những lặp lại tĩnh lặng và chiêm nghiệm, đã mang đến những bức tranh sâu sắc về dòng chảy của lịch sử và sự bền bỉ của cuộc sống.

Họ không chỉ đơn thuần là kể một câu chuyện mà còn là những người kiến tạo trải nghiệm, mời gọi khán giả đắm chìm vào những vòng xoáy của thời gian và ký ức. Sự lặp lại không phải là sự nhàm chán mà là sự biến đổi tinh tế, là sự tích lũy ý nghĩa qua từng lần tái diễn. Chính nhờ cấu trúc lặp, các tác phẩm của Vương Gia Vệ và Hầu Hiếu Hiền không chỉ là những bộ phim mà còn là những bản giao hưởng của thời gian, những bức tranh sống động về thân phận con người, mãi mãi vang vọng trong tâm trí người xem.

*Tiến sĩ., Giảng viên khoa Nghệ thuật điện ảnh, Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội

** Thạc sĩ, NCS, Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. David Bordwell and Kristin Thompson (2008), *Nghệ thuật điện ảnh*, Dịch: Đỗ Thu Hà, Nguyễn Liên, Nguyễn Kim Loan, Ngô Tự Lập, Trần Nho Thìn, Trần Hải Yến. Hiệu đính thuật ngữ chuyên ngành: Phan Đăng Di, Trần Hình, NXB. Giáo dục, Hà Nội.
2. Trần Thanh Hiệp (2004), *Điện ảnh của nhu cầu phát triển văn hóa*, NXB. Văn học, Hà Nội.
3. Bordwell, David (2005), *Figures Traced in Light: On Cinematic Staging (Những hình ảnh được vẽ bằng ánh sáng: Về dàn cảnh điện ảnh)*, University of California Press.
4. Brunette, Peter (2005), *Wong Kar-wai (Vương Gia vệ)*, University of Illinois Press.
5. Yeh, Emilie Yueh-yu & Davis, Darrell William (2005), *Taiwan Film Directors: A Treasure* Đạo diễn (Các đạo diễn điện ảnh Đài Loan: Đảo giấu vàng), Columbia University Press.
6. Teo, Stephen (2005), *Wong Kar-wai (Vương Gia Vệ)*, British Film Institute.

Ngày tòa soạn nhận được bài: 5/7/2025; Ngày nhận xét, phản biện: 12/8/2025
Ngày chấp nhận đăng: 20/8/2025; Ngày đăng: 25/9/2025